

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....
Bản án số: 446/2018/HS-PT
Ngày 31/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
.....
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy Cường

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa – Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 385/2018/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đình S. do có kháng cáo của bị hại.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Đình S., sinh ngày 05/9/1987 năm 1987 tại Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 5 M, phường M, quận N, Thành phố H; Chỗ ở: số 17 ngõ 1 đường Đ tổ dân phố 5 M, phường M, quận N, H; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: không; Văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Đình D. và bà Nguyễn Thị T.; Danh chỉ bản số 000000006 lập ngày 5/12/2017 tại công an quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Tiền án: Ngày 23/10/2013, Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “ Cưỡng đoạt tài sản”; Nhân thân: Tiền sự: Từ tháng 8/2012 đến tháng 10/2012, đã 02 lần bị xử lý hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; Bắt truy nã và tạm giữ: ngày 04.12.2017; Có mặt.

- Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Anh Đào Tuấn A., sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: số 15A ngõ 272 phố T, phường Đ, quận H, Thành phố H; Có mặt.

-Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ thời điểm năm 2015, anh Đào Tuấn A. (sinh năm: 1979, trú tại số 15A ngõ 272 T, Đ, H, H.) vay của chị Nguyễn Thị Lê N. số tiền 50.000.000 đồng. Tới ngày 02/9/2017, chị N. dùng điện thoại gọi cho anh Đào Tuấn A. để đòi tiền sau đó hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau thì bạn trai N. là Nguyễn Đình S. giằng lấy điện thoại nói chuyện với anh Tuấn A., sau đó hai bên chửi bới, thách thức, hẹn nhau đến nơi ở của anh Tuấn A. tại ngõ 272 T, Đ, H, H để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 03h sáng

ngày 03/9/2017, anh Đào Tuấn A. cùng vợ là Trương Thủy L. ra quán ăn “Ngọc Béo” ở đầu ngõ 272 T, Đ, H, H ngồi đợi. Khoảng 04h20 cùng ngày, Nguyễn Đình S. dẫn theo một nhóm nam thanh niên đi trên 01 xe ô tô đến chỗ anh Tuấn A. ngồi. S. cầm dao hô to “Tao là S. đây”, rồi đuổi chém anh Tuấn A.. Thấy anh Tuấn A. ngã xuống, cả nhóm vắt dao kiếm lại hiện trường rồi lên xe ô tô bỏ đi. Chị L. cùng với quần chúng nhân dân đưa anh Tuấn A. đi cấp cứu tại bệnh viện Thanh Nhàn sau đó đến Cơ quan Công an trình báo.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng thu giữ “01 thanh kiếm dài 1.2m, phần lưỡi kiếm dài 90cm, bản rộng 4.5cm; 01 con dao cán gỗ dài 58cm; phần lưỡi dài 39cm, bản rộng 6.5 cm”. Chị Trương Thủy L. giao nộp “01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0914265555” trong máy lưu giữ lịch sử cuộc gọi, nội dung tin nhắn chửi bới, thách thức giữa Tuấn A. và S..

Căn cứ trích sao bệnh án của Bệnh viện Thanh Nhàn, thương tích của Đào Tuấn A.: 01 vết thương lưng KT 3x10cm sâu, bờ các gọn; 01 vết thương đứt 2/3 chu vi cánh tay T, mặt sau, mạch quay trụ bắt, 01 vết thương thắt lưng KT 2 x 10 cm, bờ sắc gọn, không thấu bụng, 01 vết thương nền cổ T kích thước 3x6 cm, sâu, không thấy tổn thương mạch máu lớn; Nhiều vết thương nhỏ ở các vùng cẳng tay P, cẳng chân trái, bụng mềm không chướng, Ngực chưa thấy bất thường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trung cầu giám định thương tích của bị hại. Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 806/TTPY ngày 14/9/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội, thương tích của anh Đào Tuấn A.: “Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 19% tính theo phương pháp cộng lùi. Anh Tuấn A. yêu cầu Nguyễn Đình S. bồi thường số tiền 500.000.000 đồng, đề nghị xử lý S. theo quy định của pháp luật.

Sau khi xảy ra sự việc, Nguyễn Đình S. bỏ trốn. Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định khởi tố bị can, ra lệnh truy nã Nguyễn Đình S. về tội Cố ý gây thương tích.

Ngày 04/12/2017, Nguyễn Đình S. bị bắt theo quyết định truy nã. Tại Cơ quan Điều tra, S. khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. S. khai khi đang ở cùng N. tại phòng 204C2 Bắc Đô tổ 5 Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Thấy N. cãi chửi nhau nên đã giằng lấy điện thoại sau đó S. và Tuấn A. chửi bới, thách thức, hện nhau đến nơi ở của Tuấn A. tại ngõ 272 Trần Khát Chân để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 03h30 ngày 03/9/2017, khi đến ngõ 272 Trần Khát Chân, thấy anh Tuấn A. đang ngồi với bạn, nên S. gọi vào số điện thoại 0988353671 cho đối tượng “Sáng” là bạn xã hội, S. không biết tên thật và địa chỉ bảo Sáng “Gọi mấy anh em cầm đồ lên đây với anh”, một lúc sau Sáng đi cùng với một nhóm khoảng 07 đến 08 nam thanh niên mang theo 01 bao đựng dao kiếm đến chỗ hẹn, S. lấy 01 con dao cán gỗ và cùng với nhóm của Sáng cầm dao kiếm xông đến đuổi chém Tuấn A., đến khi thấy Tuấn A. ngã ra đất thì vứt dao lên xe bỏ đi. Mục đích S. chém để gây thương tích, không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của Tuấn A..

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Lê N. khai bị S. giằng lấy điện thoại không biết và không tham gia vào việc S. gây thương tích cho anh Tuấn A.. Do S. không biết nhân thân lai lịch của đối tượng tên “Sáng” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định thu giữ thư tín điện tín đối với số điện thoại

0988353671 của Sáng. Hết thời hạn điều tra, do chưa có kết quả trả lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định tách các tài liệu liên quan đến Sáng và N. để tiếp tục xác minh, xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 91/2018/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình S. phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 2 điều 134 (điểm a khoản 1), điểm b, s Khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 30, điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đình S. 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04.12.2017.

Về trách nhiệm dân sự: Về yêu cầu bồi thường của người bị hại anh Đào Tuấn A. tách ra để giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự theo điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khi có đủ căn cứ và có yêu cầu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí, về quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15 tháng 5 năm 2018, bị hại – anh Đào Tuấn A. có đơn kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo và giải quyết yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội và trình bày tại cấp sơ thẩm bị cáo có nhờ gia đình nộp 20.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo chưa có tiền để bồi thường thêm cho bị hại.

Bị hại – anh Đào Tuấn A. trình bày: Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại rút một phần yêu cầu kháng cáo: không yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết về việc tăng hình phạt đối với bị cáo; Bị hại giữ yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết về việc bị cáo phải bồi thường thiệt hại đã gây thương tích cho bị hại, mức bồi thường là 500.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị hại trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử Đình chỉ yêu cầu kháng cáo của bị hại tăng nặng hình phạt đối với bị cáo; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại về giải quyết trách nhiệm dân sự đối với bị cáo tại cấp phúc thẩm; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị hại – anh Đào Tuấn A. trong hạn Luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại – anh Đào Tuấn A. rút một phần yêu cầu kháng

cáo về việc tăng hình phạt đối với bị cáo nên đình chỉ xét xử hình sự phúc thẩm đối với bị cáo.

Về yêu cầu kháng cáo giải quyết trách nhiệm dân sự - bồi thường thiệt hại của bị cáo đối với anh Đào Tuấn A., xét thấy:

Toà án cấp sơ thẩm đã gửi giấy báo cho anh Đào Tuấn A. đến Toà án để trình bày nguyện vọng về vấn đề yêu cầu bồi thường và các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu bồi thường; tuy nhiên anh Tuấn A. không đến Toà án làm việc; Toà án cấp sơ thẩm đã tổng đạt cho anh Tuấn A. phiên toà xét xử bị cáo Nguyễn Đình S. vào ngày 19/4/2018, nhưng do anh Tuấn A. vắng mặt, để đảm bảo quyền lợi cho anh Tuấn A., Toà án cấp sơ thẩm đã hoãn phiên toà đến ngày 10/5/2018; Quyết định hoãn phiên toà đã được tổng đạt cho anh Tuấn A.; Tại phiên toà ngày 10/5/2018, anh Tuấn A. vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt), sau đó anh Tuấn A. đến phiên toà nhưng không trình bày về yêu cầu bồi thường thiệt hại, không viết lại đơn và cầm đơn bỏ về cùng người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Toà án cấp sơ thẩm đã quyết định về trách nhiệm dân sự trong bản án sơ thẩm: Về yêu cầu bồi thường của bị hại anh Đào Tuấn A. tách ra để giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự theo Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khi có đủ căn cứ và có yêu cầu. Xét thấy, tại phiên toà sơ thẩm, anh Đào Tuấn A. không có yêu cầu cụ thể và tài liệu chứng cứ chứng minh thiệt hại nên cấp sơ thẩm đã tách phần bồi thường thiệt hại để giải quyết bằng vụ án dân sự khác. Tại phiên toà phúc thẩm anh Đào Tuấn A. yêu cầu giải quyết phần bồi thường thiệt hại, nếu Toà án cấp phúc thẩm giải quyết sẽ không đảm bảo chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm theo điều 27 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, do vậy việc toà án cấp sơ thẩm tách phần bồi thường giải quyết bằng một vụ án dân sự là đúng quy định của điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đào Tuấn A.; Giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Bị hại – anh Đào Tuấn A. không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, đ khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại – anh Đào Tuấn A. về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đình S.; Quyết định về hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn S. tại bản án hình sự sơ thẩm số 91/2018/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/7/2018.

II. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại – anh Đào Tuấn A. về yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Nguyễn Đình S.. Dành quyền khởi kiện vụ án dân sự về bồi thường thiệt hại cho bị hại – anh Đào Tuấn A. đối với bị cáo Nguyễn Đình S..

III. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án bị cáo Nguyễn Đình S. không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị hại – anh Đào Tuấn A. không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị

kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi gửi:

- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Toà án ND quận Hai Bà Trưng;
- Viện kiểm sát ND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai bà Trưng;
- Chi cục thi hành án DS quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Phan Huy Cương